

Số: /KH-UBND

Kim Phượng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiến toàn các Tổ hòa giải ở cơ sở năm 2025 trên địa bàn xã Kim Phượng

Căn cứ Luật Hòa giải cơ sở năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ – Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

UBND xã Kim Phượng xây dựng Kế hoạch kiện toàn công tác Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Kim Phượng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở.
- Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và toàn xã hội trong công tác hòa giải ở cơ sở.
- Quán triệt thực hiện đầy đủ chủ trương của Đảng; quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

Hoạt động hòa giải ở cơ sở đã khẳng định vai trò to lớn, ý nghĩa quan trọng trong đời sống xã hội, góp phần tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng dân cư, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc, kịp thời ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần bảo đảm ổn định, trật tự, an toàn xã hội, giảm bớt các vụ việc phải chuyển đến Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết, tiết kiệm thời gian, kinh phí cho Nhà nước và nhân dân, từ đó góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

II. NỘI DUNG

1. Công tác kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở

- Lồng ghép với kiện toàn Trưởng xóm, sau khi thực hiện các quy trình công tác kiện toàn Trưởng xóm song tiến hành công tác kiện toàn Tổ hòa giải.

- Tổ chức thực hiện: Ban công tác Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận giới thiệu người vào danh sách bầu hòa giải viên. *(Mỗi tổ hòa giải có từ 5 đến 7 thành viên; trong đó 01 Tổ trưởng, 01 tổ phó và các thành viên). Các thành viên trong Tổ hòa giải ở cơ sở gồm: Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng xóm, tổ trưởng tổ an ninh xóm, người có uy tín, Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Cựu chiến binh, người am hiểu pháp luật...*

- Thời gian thực hiện: Sau khi hội nghị kiện toàn Trưởng xóm nhiệm kỳ 2025-2027 song tiến hành kiện toàn Tổ hòa giải.

- Sản phẩm đạt được: Các quyết định công nhận.

2. Chuẩn bị bầu hòa giải viên:

a) Trong thời hạn 20 ngày, trước ngày dự kiến bầu hòa giải viên, Trưởng Ban công tác Mặt trận chủ trì, phối hợp với trưởng xóm, đại diện các tổ chức thành viên của Mặt trận dự kiến những người được bầu làm hòa giải viên; thống nhất thời gian bầu hòa giải viên; quyết định hình thức bầu hòa giải viên; quyết định danh sách bầu hòa giải viên do Trưởng ban công tác Mặt trận làm tổ trưởng, trưởng xóm làm phó tổ trưởng, một số trưởng các chi, tổ, hội của xóm là thành viên.

Tổ bầu hòa giải viên lập danh sách những người dự kiến bầu làm hòa giải viên (sau đây gọi tắt là danh sách bầu hòa giải viên) sau khi đã trao đổi, động viên và nhận được sự đồng ý của những người được giới thiệu bầu làm hòa giải viên.

Trường hợp thành lập Tổ hòa giải mới, danh sách bầu hòa giải viên ít nhất bằng với số lượng hòa giải viên đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định, trong đó có hòa giải viên nữ. Đối với vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, danh sách bầu hòa giải viên phải có người dân tộc thiểu số.

b) Danh sách bầu hòa giải viên được thông báo công khai tại xóm trong thời hạn 07 ngày, trước ngày bầu hòa giải viên. Trường hợp có ý kiến phản ánh về danh sách bầu hòa giải viên, thì Trưởng Ban công tác Mặt trận xem xét, giải quyết.

3. Tiêu chuẩn hòa giải viên (Điều 7 Luật hòa giải ở cơ sở)

Người được bầu làm hòa giải viên phải là công dân Việt Nam thường trú tại cơ sở, tự nguyện tham gia hoạt động hòa giải và có các tiêu chuẩn sau đây:

1. Có phẩm chất đạo đức tốt; có uy tín trong cộng đồng dân cư;
2. Có khả năng thuyết phục, vận động nhân dân; có hiểu biết pháp luật.

4. Tổ chức bầu hòa giải viên:

Việc bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín tại cuộc họp được tiến hành khi có trên 50% đại diện các hộ gia đình trong thôn xóm trở lên tham dự và thực hiện như sau:

- Đại diện Tổ bầu hòa giải viên giới thiệu danh sách Tổ bầu hòa giải viên; tiêu chuẩn của hòa giải viên; danh sách bầu hòa giải viên; thống nhất hình thức bầu hòa giải viên tại cuộc họp.

Trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức biểu quyết công khai, Tổ bầu hòa giải viên trực tiếp đếm số người biểu quyết và lập biên bản về kết quả biểu quyết (Mẫu số 01 tại Phụ lục này).

- Trường hợp bầu hòa giải viên bằng hình thức bỏ phiếu kín, Tổ bầu hòa giải viên làm nhiệm vụ phát phiếu, phổ biến quy chế bỏ phiếu, thu nhận phiếu và kiểm phiếu ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu với sự có mặt chứng kiến của ít nhất 01 đại diện hộ gia đình không có thành viên trong danh sách bầu hòa giải viên; lập biên bản kiểm phiếu (Mẫu số 02 tại Phụ lục này);

5. Kết quả bầu hòa giải viên:

Trường hợp kết quả bầu hòa giải viên đáp ứng yêu cầu quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 3 Điều 8 của Luật hòa giải ở cơ sở, Trưởng ban công tác Mặt trận lập danh sách người được đề nghị công nhận là hòa giải viên (Mẫu số 06 tại Phụ lục này) kèm theo biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết bầu hòa giải viên gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách người được đề nghị công nhận hòa giải viên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.

6. Bầu tổ trưởng tổ hòa giải

1. Việc bầu tổ trưởng tổ hòa giải được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

- a) Thành lập tổ hòa giải mới;
- b) Tổ trưởng tổ hòa giải thôi làm hòa giải viên, thôi làm tổ trưởng tổ hòa giải.

2. Tổ chức bầu tổ trưởng Tổ hòa giải:

Cuộc họp bầu tổ trưởng tổ hòa giải do Trưởng Ban công tác Mặt trận chủ trì và được thực hiện như sau:

a) Hòa giải viên tham dự cuộc họp thống nhất danh sách những người được giới thiệu bầu làm tổ trưởng tổ hòa giải, lựa chọn hình thức bầu, thống nhất danh sách Tổ kiểm phiếu trong trường hợp bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín;

b) Trường hợp bầu tổ trưởng tổ hòa giải bằng hình thức biểu quyết công khai thì Trưởng ban công tác Mặt trận đếm số người biểu quyết, lập biên bản về kết quả biểu quyết (Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch này);

c) Trường hợp bầu tổ trưởng tổ hòa giải bằng hình thức bỏ phiếu kín thì Tổ kiểm phiếu làm nhiệm vụ phát phiếu, phổ biến quy chế bỏ phiếu, thu nhận phiếu và tiến hành kiểm phiếu tại nơi bỏ phiếu ngay sau khi kết thúc việc bỏ phiếu; lập biên

bản kiểm phiếu (Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch này).

3. Kết quả bầu tổ trưởng tổ hòa giải:

Người được đề nghị công nhận là tổ trưởng tổ hòa giải phải đạt trên 50% số hòa giải viên của tổ hòa giải đồng ý và là người có số phiếu bầu cao nhất.

Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tổ chức cuộc họp bầu tổ trưởng tổ hòa giải, Trưởng ban công tác Mặt trận làm văn bản đề nghị công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (Mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch này) kèm theo biên bản kiểm phiếu hoặc biên bản về kết quả biểu quyết về việc bầu tổ trưởng tổ hòa giải, gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị công nhận tổ trưởng tổ hòa giải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác Hòa giải ở cơ sở năm 2025 sử dụng trong ngân sách chi thường xuyên của cơ quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (Dự toán, quyết toán và mức chi thực hiện theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP của Bộ Tư pháp- Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh Thái Nguyên quy định mức chi, lập dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Công chức Tư pháp – Hộ tịch

- Tham mưu, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đối với từng nội dung công việc cụ thể trong Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, đôn đốc các ngành có liên quan, các tổ hòa giải ở cơ sở nghiêm túc thực hiện có hiệu quả kế hoạch này.

2. Trách nhiệm của công chức Kế toán – tài chính

Phối hợp với Công chức Tư pháp – Hộ tịch các ban ngành liên quan trình UBND xã bố trí kinh phí phục vụ công tác quản lý nhà nước về công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận

Tích cực hướng dẫn, chỉ đạo Ban công tác Mặt trận ở cơ sở kiện toàn công tác hòa giải ở cơ sở đặc biệt là hướng dẫn bầu hòa giải viên.

4. Đề nghị các Ban công tác Mặt trận cơ sở, Trưởng xóm, tổ trưởng tổ hòa giải ở cơ sở thực hiện theo đúng nội dung của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch kiện toàn các tổ hòa giải ở cơ sở năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Kim Phụng đề nghị các bộ phận, các ngành UBND xã, các xóm triển khai nghiêm túc kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- UBMTTQ xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- 14 Chi bộ cơ sở;
- 14 Trưởng Ban công tác Mặt trận cơ sở;
- 14 Tổ hòa giải ở cơ sở;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Anh Tú